

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày 09- 3 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đức và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (Sau đây viết tắt là: TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 (Sau đây viết tắt là: 08/02/2018) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu M, sinh năm 1982, tại Hà Nam; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H (đã chết) và bà Phan Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/01/2006 và 16/8/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, đều với thời gian 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 25/12/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2017 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn C, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn M, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác

+ Người làm chứng: anh Phạm Văn N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, Nguyễn Hữu M mượn xe mô tô Biển kiểm soát 35F6- 9102 của anh Hà Văn C và điều khiển xe đi lên khu vực thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam gặp một người phụ nữ tên Phương (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi chở Phương đi đến cầu Châu Sơn thuộc phường Châu Sơn, TP Phủ Lý. Tại đây, Phương bảo M dừng xe và nói “*Đứng ở đây đợi, để chị đi mua*”. Phương điều khiển xe mô tô trên đi đâu một lúc sau quay lại bảo M lên xe Phương điều khiển đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Trên đường đi Phương đưa cho M 01 vỏ bao thuốc lá Kent nói “*Cầm lấy về nhà chị em mình chơi*”, biết bên trong có ma túy, M không mở ra kiểm tra mà cầm ở trong lòng bàn tay trái. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố N, phường C, TP P thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam yêu cầu kiểm tra, Phương dừng xe bỏ chạy thoát, còn M tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Kent, mở ra bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận mục đích cất giấu 02 gói ma túy trên để sử dụng.

Thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ- đen và 01 xe mô tô BKS 35F6- 9102.

*Khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Hữu M: không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

*Tại bản kết luận giám định số 236/PC54-MT ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,177gam*”.

* Quá trình điều tra Nguyễn Hữu M đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-PL ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà nam truy tố Nguyễn Hữu M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố: giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay thay đổi gì. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Hữu M mức án từ 18 đến 24 tháng tù và hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Hữu M đã thừa nhận và khai báo toàn bộ động cơ, mục đích cũng như diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào sáng ngày 25/12/2017 cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức rõ tội trạng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]*Về tội danh:* lời khai của Nguyễn Hữu M tại phiên tòa với các tình tiết trong vụ án đều phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, bản kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2017, tại khu vực tổ dân phố N, phường C, TP P, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Hữu M đang có hành vi cất giấu trái phép 0,177 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội.

[2] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của Nguyễn Hữu M là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này còn tạo điều kiện thuận lợi cho những phần tử xấu lợi dụng thị trường để mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đe dọa trực tiếp đến đời sống cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ, làm xã hội mất ổn định nghiêm trọng.

Về lý lịch tư pháp: Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đó vào các năm 2006 và 2011 do nghiện ma túy nên đã 02 lần bị đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc (đã chấp hành xong) nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để sửa chữa, lao động xây dựng cuộc sống, mà tiếp tục tái nghiện, dẫn đến phạm tội.

Với phân tích nêu trên, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, đặc biệt là tội phạm về ma túy hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải. Số ma túy mà bị cáo tàng trữ trong vụ án có trọng lượng không đáng kể. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Số Heroine thu giữ của Nguyễn Hữu M cùng bao gói, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa màu đỏ- đen, đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Hữu M, không liên quan đến tội phạm, xét còn giá trị sử dụng, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Majesty, BKS 35F6- 9102 thu giữ của bị cáo tại hiện trường. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: đây là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn C, anh C cho bị cáo mượn để sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, trả lại cho anh C chiếc xe máy trên là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với nguồn gốc số Heroine thu giữ của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên toà Nguyễn Hữu M khai của một người phụ nữ tên Phương (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, gặp ở Thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam) đưa cho M để mang đi cùng sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP Phủ Lý đã phối hợp với cơ quan chức năng địa phương tiến hành xác minh nhưng không xác định được người này. Do đó, không có căn cứ để xử lý theo pháp luật, HĐXX không đề cập.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu M **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2017.

[2] Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu M 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tịch thu và tiêu hủy*: 01 phong bì đã niêm phong, mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”; số: 236/PC54-MT” của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu M*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa màu đỏ đen, số seri: 198675.

- *Trả lại anh Hà Văn C*: 01 xe máy nhãn hiệu Majesty, loại xe hai bánh màu xanh, BKS: 35F6-9102; số máy: 048217; số khung: 008145.

(*Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 09 tháng 02 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an TP Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý*).

[4] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Nguyễn Hữu M phải nộp 200.000đ.

- *Án xử công khai sơ thẩm*, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Hà Nam;
- Viện KSND TP Phủ Lý;
- Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đình Văn An